TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2024/HS-ST
Ngày 24/ 7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai
Các Hội thẩm nhân dân: 1- Bà Dương Thị Diễm
2- Ông Đặng Duy Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đào Linh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2024/TLHS-ST ngày 04/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 234/2024/QĐXXST-HS ngày 08/7/2022 đối với bị cáo:

Trần Minh T; Ngày sinh 20/7/1988, HKTT: Thôn Gạc, xã An Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Nơi ở: Lang thang không nơi cố định; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo. Không; Họ tên bố: Trần Đức Bền, sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kiểm, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1990, Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/3/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/3/2024, Trần Minh T sử dụng tài khoản Facebook của bản thân có tên là “Trần T” vào nhóm “đập đá" trên mạng xã hội Facebook để tìm mua ma túy “đá” về sử dụng. T thấy tài khoản Facebook tên là “Angela Ngo” hay bình luận trong nhóm “đập đá” nên đã chủ động nhắn tin riêng hỏi “Angela Ngo” có đồ không, thì người này trả lời là không có và bảo T nếu có đồ thì mang sang phòng người này chơi. T hiểu “đồ” là ma túy đá. Chiều ngày 22/3/2024, T vào nhóm “đập đá” trên Facebook để tìm mua ma túy “đá”. T liên lạc được với tài khoản tên là “Nam Linh" và hỏi mua của anh ta 500.000 đồng tiền ma túy “đá”.

Người này đồng ý và hẹn T đến Bệnh viện 09 - Thanh Trì – Hà Nội để giao dịch. T thuê xe ôm công nghệ đi từ khu vực Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, đến cổng Bệnh viện 09 - Thanh Trì – Hà Nội. Khi đến nơi, T liên lạc với "Nam Linh" qua Facebook. Khoảng 10 phút sau, một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe máy Honda Wave màu đen (không rõ biển kiểm soát) đến gặp T. T đưa cho anh ta 500.000 đồng thì người này đưa lại cho T 01 túi ni lông màu trắng nhỏ bên trong có chứa ma túy "đá". T cất túi ma túy "đá" vừa mua được vào túi bên trái phía trong áo của T đang mặc rồi liên lạc với tài khoản "Angela Ngo" để hẹn người này cũng sử dụng ma túy. "Angela Ngo" hẹn T đến địa chỉ 60 đường Yên Phụ Ba Đình - Hà Nội. T thuê xe ôm Be đi đến địa chỉ trên. Đến nơi, T liên lạc với tài khoản "Angaela Ngo" để gặp nhau. Khi T đang đứng chờ thì bị Tổ công tác của Công an phường Nguyễn Trung Trực kiểm tra hành chính, phát hiện tại túi phía trong bên trái áo T đang mặc có 01 túi nilong màu trắng nhỏ bên trong chứa chất tinh thể trắng, tại chỗ T khai nhận đây là ma túy đá Tuần vừa mua nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường để làm rõ sự việc.

Vật chứng thu giữ thu giữ của Trần Minh T:

- 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước 1x1 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng:

- 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số sim 0987347338, số IMEI 868484060790402;

- Tiền Việt Nam 87.000 (Tám mươi bảy nghìn) đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số 2296/KLGĐ-PC09 ngày 31/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận. "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methaphetamine, khối lượng 0,457 gam./."

Toàn bộ số vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh T khai nhận hành vi của mình như trên.

Đối với đối tượng nam bán ma túy cho T và đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên là "Angela Ngo", quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 02/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, truy tố bị cáo Trần Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Minh T từ 18 đến 22 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ 0,457 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số sim 0987347338, số IMEI 868484060790402

Số tiền 87.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 22/3/2024, tại địa chỉ 60 đường Yên Phụ, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Minh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,457 gam ma túy loại Methaphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về đối tượng bán ma túy cho T cơ quan điều tra không làm rõ được lai lịch nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án:

0,457 gam ma túy loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số sim 0987347338, số IMEI 868484060790402 có liên quan đến vụ án cần Tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số tiền 87.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản giao vật chứng số 171 ngày 12/7/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình và Giấy nộp tiền số 10553904 ngày 22/7/2024 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

[8]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1, Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/03/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2, Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một bao niêm phong bên trong chứa 0, 457 gam ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Trần Minh T.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen, số IMEI 868484060790402; số sim 0987347338 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 87.000 đồng.

Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội theo biên bản giao vật chứng số 171 ngày 12/7/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình và Giấy nộp tiền số 10553904 ngày 22/7/2024 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

3, Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4, Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã An Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.